

## CHUYÊN ĐỀ: GÓC

Họ tên: ..... Lớp: 6B1/6B2 ..... Ngày: .... / ... / 20....

### BÀI 2. CỘNG SỐ ĐO CÁC GÓC

#### I. Tóm tắt lý thuyết

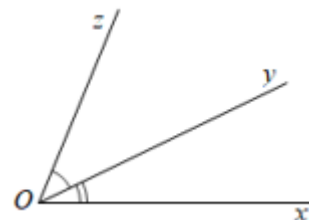
a) Mỗi góc có một số đo. Số đo của góc bẹt là  $180^\circ$ . Số đo của mỗi góc không vượt quá  $180^\circ$

b) Các loại góc:

- Góc vuông là góc có số đo bằng  $90^\circ$ .
- Góc nhọn là góc nhỏ hơn góc vuông.
- Góc tù là góc lớn hơn góc vuông nhưng nhỏ hơn góc bẹt.

c) Nếu tia Oy nằm giữa hai tia Ox và Oz thì  $xOy + yOz = xOz$ .

Ngược lại, nếu  $xOy + yOz = xOz$  thì tia Oy nằm giữa hai tia Ox, Oz



Hình 1

d) Quan hệ giữa hai góc

- Hai góc kề nhau là hai góc có một cạnh chung và hai cạnh còn lại nằm trên hai nửa mặt phẳng đối nhau có bờ là cạnh chung (h.1).
- Hai góc phụ nhau là hai góc có tổng số đo bằng  $90^\circ$ .
- Hai góc bù nhau là hai góc có tổng số đo bằng  $180^\circ$
- Hai góc kề bù là hai góc vừa kề vừa bù nhau (h.2).

Nhận xét:

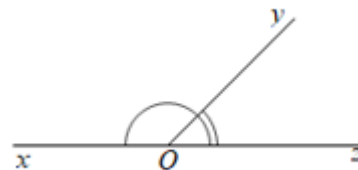
+ Nếu hai góc kề có hai cạnh ngoài là hai tia đối nhau thì hai góc đó kề bù.

+ Nếu hai góc kề bù thì có tổng bằng  $180^\circ$  và hai cạnh ngoài là hai tia đối nhau.

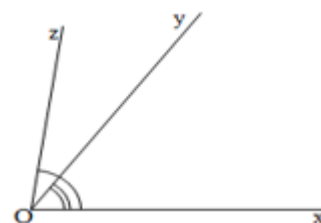
e) Trên nửa mặt phẳng cho trước có bờ chứa tia Ox, bao giờ cũng vẽ được một và chỉ một tia Oy sao cho  $xOy = m$  (độ).

f) Trên nửa mặt phẳng cho trước có bờ chứa tia Ox,

$xOy = m^\circ, xOz = n^\circ$ ; nếu  $m < n$  thì tia Oy nằm giữa hai tia Ox, Oz



Hình 2



Hình 3

## II. Bài tập

**Bài 1:** Cho góc  $xOz$  và tia  $Oy$  nằm giữa hai tia  $Ox$  và  $Oz$  tia  $Ot$  nằm giữa hai tia  $Oy$  và  $Oz$ . Cho biết  $xOy = 35^\circ$ ,  $yOt = 50^\circ$ ,  $tOz = 40^\circ$ . Tính số đo góc  $xOz$ .

**Bài 2:** So sánh hai góc  $A$  và  $B$  biết 5 lần góc  $B$  bù với góc  $A$  và hai lần góc  $B$  phụ với góc  $A$ .

**Bài 3:** Cho ba tia  $OA, OB, OC$  sao cho  $AOB = 110^\circ$ ,  $BOC = 130^\circ$  và  $COA = 120^\circ$ . Hỏi tia nào nằm giữa hai tia còn lại?

**Bài 4:** Trên đường thẳng  $xy$  lấy một điểm  $O$ . Vẽ tia  $Oz$  sao cho  $xOz = \frac{2}{3}yOz$ .

Tính hiệu  $yOz - xOz$ .

**Bài 5:** Cho góc  $AOB$  có số đo là  $130^\circ$ . Vẽ tia  $OM$  ở trong góc đó sao cho  $AOM = 40^\circ$ . Vẽ tia  $ON$  nằm giữa hai tia  $OM$  và  $OB$  sao cho  $MON = 50^\circ$ .

a) So sánh các góc  $MON$  và  $BON$ .

b) Tìm các cặp góc bằng nhau trong hình vẽ.

**Bài 6:** Cho góc  $aOb$  có số đo  $130^\circ$ . Vẽ các tia  $Ox, Oy$  vào trong góc đó sao cho  $aOx + bOy = 100^\circ$ . Tính số đo của góc  $xOy$ .

**Bài 7:** Cho biết hai góc  $A$  và  $M$  phụ nhau; hai góc  $B$  và  $M$  bù nhau. Hãy so sánh góc  $A$  với góc  $B$ .

## III. Bài tập bổ sung

**Bài 1:** Cho góc bẹt  $AOB$ . Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ  $AB$  vẽ các tia  $OC, OD$  sao cho tia  $OC$  nằm giữa hai tia  $OA, OD$ ;  $COD = 70^\circ$  và  $AOC - BOD = 10^\circ$ . Tính số đo các góc  $AOC$  và  $BOD$ .

**Bài 2:** Cho góc bẹt  $AOB$ . Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ  $AB$  ta vẽ hai tia  $OC, OD$  sao cho  $BOD < AOD$  và  $BOC > AOC$ . Trong ba tia  $OB, OC, OD$  tia nào nằm giữa hai tia còn lại.

**Bài 3:** Trên tia  $Ox$  lấy ba điểm  $A, B, C$  sao cho  $OA < OB < OC$ . Từ một điểm  $M$  ở ngoài đường thẳng chứa tia  $Ox$  vẽ các tia  $MO, MA, MB, MC$ .

Giả sử  $OMC = 120^\circ$ ;  $OMA = 30^\circ$ ;  $AMB = 50^\circ$ . Tính số đo của góc  $BMC$ .

## IV. Bài tập về nhà

**Bài 1:** Trên nửa mặt phẳng bờ chứa tia  $Ox$ , ta vẽ các tia  $Oy, Oz$  và  $Ot$  sao cho  $xOy = 40^\circ$ ;  $xOz = 60^\circ$  và  $xOt = 100^\circ$ . Tìm các cặp góc bằng nhau trong hình vẽ.

**Bài 2:** Cho góc  $AOB$  có số đo bằng  $70^\circ$ . Vẽ tia  $OM$  ở trong góc đó sao cho  $AOM - BOM = 20^\circ$ . Tính số đo các góc  $AOM$  và  $BOM$ .

**Bài 3:** Trên một nửa mặt phẳng bờ chứa tia  $Ox$  vẽ các tia  $Oy, Oz$  sao cho

$xOy = 50^\circ$ ,  $xOz = 80^\circ$ . Vẽ tia  $Ot$  là tia đối của tia  $Oy$ .

Chứng tỏ rằng  $zOt - xOt = xOy - zOy$ .